

HUYỆN ỦY BẢO LÂM  
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

\*

Bảo Lâm, ngày 31 tháng 5 năm 2024

Số 301 -CV/BTCHU

Xin ý kiến góp ý vào Quy chế  
làm việc của ban chấp hành  
đảng bộ huyện (sửa đổi, bổ sung)

Kính gửi:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các ban của Huyện ủy, VPHU, UBKT Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy

Thực hiện ý kiến của Thường trực Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy đề nghị các đồng chí nghiên cứu, góp ý kiến vào dự thảo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025. Văn bản góp ý xin gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy trước ngày 07/6/2024 để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và trình hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ huyện trong tháng 6/2024.

Dự thảo Quy chế được xây dựng trên cơ sở Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện ban hành kèm theo Quyết định số 143-QĐ/TW ngày 03/5/2024 của Ban Bí thư và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 3930-CV/TU ngày 17/5/2024 về triển khai thực hiện Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện.

*(Xin gửi kèm Tờ trình của Ban Tổ chức Huyện ủy về ban hành Quy chế làm việc, dự thảo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Quy chế số 10-QC/HU (quy chế hiện nay) và Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện để các đồng chí nghiên cứu, đối chiếu, góp ý)./*

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu Ban Tổ chức Huyện ủy.

**TRƯỞNG BAN**



**Dương Văn Nghĩa**

\*

Bảo Lâm, ngày tháng năm 2024

Số: -QC/HU  
(Dự thảo lần 1)

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bảo Lâm,**  
**khóa VI, nhiệm kỳ 2020-2025**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;
- Căn cứ Quyết định số 143-QĐ/TW, ngày 03/5/2024 của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 08-QC/TU, ngày 27/3/2023 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ tình hình thực tiễn của huyện Bảo Lâm,

Ban chấp hành đảng bộ huyện Bảo Lâm, khoá VI, nhiệm kỳ 2020-2025 ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ như sau:

**Chương I**

**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ**

**Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (gọi tắt là Huyện ủy)**

Huyện ủy là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ đại hội của đảng bộ huyện; có chức năng lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ huyện, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề xuất, kiến nghị với cấp ủy tỉnh những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của cấp ủy tỉnh đối với địa phương; chịu trách nhiệm trước cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp tỉnh; đảng bộ và nhân dân trên địa bàn về tình hình mọi mặt của địa phương và những quyết định của mình.

Huyện ủy có nhiệm vụ, quyền hạn: (Giữ nguyên nội dung theo Quy chế cũ)

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, học tập và cụ thể hóa các chủ trương, biện

pháp triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ huyện. Quyết định chương trình làm việc; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của Huyện ủy; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên.

3. Định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng:

a) Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

b) Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở.

c) Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của cấp trên.

d) Căn cứ định hướng của cấp trên, xác định phương hướng chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp tại địa phương; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình Đại hội; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu vào Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa mới của huyện.

đ) Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong hệ thống chính trị huyện, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của cấp trên, bao gồm:

- Định hướng xây dựng, thực hiện chiến lược cán bộ trong hệ thống chính trị của huyện, quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND, UBND huyện.

- Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, thảo luận, quyết định số lượng ủy viên Ban chấp hành, ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra; bầu Ban thường vụ, Bí

thư, Phó bí thư, ủy viên ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.

- Trình Ban thường vụ Tỉnh ủy nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

- Xem xét, giới thiệu nhân sự đề nghị bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân để Hội đồng nhân dân bầu; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân trước khi Ban thường vụ Huyện ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu.

- Định hướng bầu cử đại biểu Quốc Hội, HĐND theo quy định. Quyết định giới thiệu nhân sự ứng cử, đề cử hoặc rút khỏi các chức danh Chủ tịch HĐND huyện, UBND huyện. Tham gia ý kiến thống nhất để Tỉnh ủy quyết định cho thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và các chức danh do Huyện ủy bầu.

e) Thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

g) Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của cấp trên. Xem xét báo cáo hàng năm và cuối nhiệm kỳ, báo cáo bất thường của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và ủy ban kiểm tra cấp cơ sở.

4. Lãnh đạo chính quyền thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng những vấn đề quan trọng để Hội đồng nhân dân quyết định. Xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và dài hạn; định kỳ xem xét, cho ý kiến về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và định hướng nhiệm vụ tiếp theo. Cho ý kiến về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của địa phương. Lãnh đạo thực hiện quy trình, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính theo chủ trương của cấp trên và quy định của pháp luật. Cho chủ trương, biện pháp triển khai, tổ chức thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Xem xét, cho ý kiến về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách, đầu tư công 6 tháng và hằng năm của huyện; định hướng

phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo; chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; xây dựng khối đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Lãnh đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

6. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ huyện; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

7. Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ Hội nghị Huyện ủy; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Huyện ủy trình.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của cấp trên.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Huyện ủy**

Ban Thường vụ Huyện ủy là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của Huyện ủy; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ huyện; nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Huyện ủy và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đề xuất, kiến nghị với Huyện ủy và cấp ủy tỉnh những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với địa phương. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy; cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp tỉnh; đảng bộ và nhân dân trên địa bàn về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Báo cáo Huyện ủy kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ hội nghị Huyện ủy; kịp thời báo cáo, đề xuất ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh và Huyện ủy về những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh vượt quá thẩm quyền.

Ban Thường vụ Huyện ủy có nhiệm vụ, quyền hạn: *(Giữ nguyên nội dung theo Quy chế cũ)*

1. Quyết định triệu tập Hội nghị Huyện ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch, báo cáo, đề án, dự thảo chỉ thị, nghị quyết, quy định, quy chế, kết luận trình Hội nghị Huyện ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền Huyện ủy quy định tại Điều 1 của Quy chế này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương trình Huyện ủy xem xét, quyết định. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện; nghị quyết, chỉ thị, quy định của Huyện ủy và của cấp trên. Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình mới, cách làm hay về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ:

a) Quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo việc học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt; bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở.

c) Chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng xây dựng quy chế làm việc theo các loại hình; cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tế địa phương; ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy. Quyết định chủ trương, giải pháp xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền. *Cho ý kiến về thành lập các Hội quần chúng do Nhà nước quản lý theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.*

d) Chỉ đạo đại hội tổ chức cơ sở đảng; cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các tổ chức cơ sở đảng. Khi cần thiết, có thể làm việc với tập thể một số cấp ủy để định hướng nội dung văn kiện, phương án nhân sự đại hội.

đ) Chỉ đạo thực hiện chiến lược cán bộ của hệ thống chính trị huyện; hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ của huyện theo quy định cấp trên. Ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và thực hiện thẩm quyền về công tác cán bộ theo quy định đã ban hành. Những nội dung về công tác cán bộ chưa nêu trong Quy chế này thì thực hiện theo Quy định về phân cấp quản lý cán bộ. Thực hiện một số chủ trương mới theo chỉ đạo của cấp trên. Phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo quy định.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên, cấp lại thẻ đảng viên bị mất, đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng, khôi phục hồ sơ đảng viên bị mất và rà

soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

h) Chỉ đạo công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên có vấn đề cần xem xét về chính trị theo Quy định của Đảng.

i) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên và vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương và báo cáo bất thường của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; hoạt động của Ủy ban Kiểm tra các cấp.

m) Cho ý kiến về đề nghị xét tặng các loại huân chương, huy chương, các danh hiệu vinh dự Nhà nước và các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định. Quyết định khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền.

k) Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật; cải cách hành chính, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc. Cho ý kiến về nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện. Lãnh đạo HĐND huyện tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm các chức danh do HĐND huyện bầu. Lãnh đạo xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện. Cho ý kiến định hướng những nội dung quan trọng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

l) Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; công tác dân tộc, tôn giáo; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đại diện nhân dân; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trên địa bàn huyện.

4. Những vấn đề quan trọng, nhạy cảm thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, Ban Thường vụ Huyện ủy có thể ra Nghị quyết hoặc Kết luận để lãnh đạo:

4.1. Định hướng quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, địa bàn trọng yếu; việc thực hiện các cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến đời sống nhân dân; chủ trương thu hút đầu tư, huy động nguồn lực xã hội phục vụ phát triển.

4.2. Cho ý kiến về chủ trương đối với các dự án:

- Cho ý kiến về chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận chủ trương đầu tư của Trung ương, tỉnh thực hiện trên địa bàn trước khi

UBND huyện thực hiện quy trình, thủ tục trình các cơ quan có thẩm quyền.

- Cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công hàng năm và 5 năm thuộc thẩm quyền của huyện.

- Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến các dự án có mức vốn đầu tư từ 10 tỷ đồng trở lên từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; dự án có sử dụng diện tích đất từ 5ha trở lên.

- Cho ý kiến dự án đầu tư tại khu vực quan trọng về quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật.

#### 4.3. Về ngân sách:

- Cho ý kiến về kế hoạch thu ngân sách hàng năm, 5 năm; phương án phân bổ dự toán ngân sách hàng năm và 5 năm theo quy định.

- Cho ý kiến về tổng quyết toán ngân sách nhà nước trên bàn huyện, trước khi HĐND huyện phê duyệt.

- Cho ý kiến về sử dụng các nguồn hỗ trợ của Trung ương, Tỉnh và các tổ chức trong, ngoài nước; nguồn vượt thu dự toán ngân sách, nguồn tăng thu ngân sách. Định hướng đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài vào địa phương.

- Cho ý kiến về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch các khu dân cư; quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất hằng năm, giai đoạn; phân bổ đất ở cho các địa phương hằng năm; quy hoạch các khu kinh tế, khu hoặc cụm công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, chương trình phát triển đô thị, nhà ở của huyện theo quy định pháp luật.

- Chủ trương về phân loại, nâng cấp đô thị, thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể: thôn, tổ dân phố; cấp xã và đơn vị hành chính, sự nghiệp trong huyện trước khi HĐND, UBND huyện trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Xem xét và cho ý kiến về việc tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư, đấu giá quyền sử dụng đất thuộc Nhà nước quản lý trên địa bàn.

- Cụ thể hóa, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy, Huyện ủy trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, dịch bệnh.

- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề lớn, phức tạp mới nảy sinh về kinh tế - xã hội.



5. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; xây dựng khu vực phòng thủ; công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

6. Lãnh đạo công tác nội chính, tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định, một số vụ việc nhạy cảm dư luận xã hội quan tâm; những vụ việc liên quan đến cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo quy định.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Tham gia ý kiến với cấp có thẩm quyền trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách cụ thể bằng nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến địa phương.

9. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các tổ chức cơ sở đảng đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên giao.

10. Ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Huyện ủy**

Thường trực Huyện ủy (gồm bí thư và các phó bí thư) chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy cấp trên; chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp trên trực tiếp, trước đảng bộ và nhân dân trên địa bàn về thực hiện nhiệm vụ được giao; báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Huyện ủy, những việc được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền và những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh vượt quá thẩm quyền trong phiên họp gần nhất.

Thường trực Huyện ủy có nhiệm vụ, quyền hạn: *(Giữ nguyên nội dung theo Quy chế cũ)*:

1. Giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa của Huyện ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch làm việc hằng tuần, tháng, quý, 6 tháng và cả năm của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy nam kiểm tra Huyện ủy; quyết định triệu tập

hội nghị Ban Thường vụ; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung trình hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của huyện, các cơ quan tư pháp trong việc quán triệt, cụ thể hoá và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định, chỉ thị của địa phương và cấp trên. Chỉ đạo chuẩn bị việc chất vấn định kỳ tại Hội nghị Huyện ủy theo quy định. Chỉ đạo chuẩn bị tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm trong công tác cán bộ theo quy định.

3. Chỉ đạo nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của UBKT Huyện ủy; kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên; kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo theo quy định.

4. Chỉ đạo giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ huyện; những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Huyện ủy; công việc đột xuất, phát sinh theo sự chỉ đạo của cấp trên và theo quy chế làm việc của Huyện ủy. Báo cáo cho Ban Thường vụ Huyện ủy về kết quả giải quyết tại phiên họp gần nhất.

5. Thực hiện những công việc Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền và được cụ thể hóa trong quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy. Báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ tại phiên họp gần nhất.

6. Thay mặt Ban Thường vụ Huyện ủy giải quyết một số công việc theo sự chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, theo Quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và những công việc được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền.

7. Những công việc được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy giải quyết, bao gồm:

a) Về tổ chức, cán bộ:

- Cho ý kiến hợp đồng lao động Khối Đảng và đoàn thể huyện; xem xét, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ; chỉ đạo chuẩn bị nội dung về công tác cán bộ để trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận và quyết định theo quy định.

- Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên theo quy định.

- Cho chủ trương về tổ chức các ngày lễ kỷ niệm, sự kiện cấp huyện, xã; xét tặng bức trướng của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Quyết định việc thành lập ban chỉ đạo hoặc các tổ, đoàn công tác tạm thời

và đột xuất của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; ban hành Quy chế làm việc của các Ban chỉ đạo.

b) Về công tác nội chính, quốc phòng - an ninh và đối ngoại:

- Cho ý kiến về chương trình công tác hàng năm và đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý các vấn đề đột xuất có liên quan đến an ninh trên địa bàn, nhất là an ninh chính trị, tôn giáo, dân tộc. Phối hợp với cấp ủy, chỉ huy các đơn vị lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại địa phương.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý một số vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp có liên quan đến an ninh chính trị, đối ngoại hoặc có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan tư pháp...theo quy định của Bộ Chính trị. Chỉ đạo xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và những đơn, thư nhiều người ký tên có biểu hiện và tính chất phức tạp.

- Chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại ở địa phương theo quy định.

c) Về kinh tế - xã hội:

- Cho ý kiến về chủ trương thu hút đầu tư vào huyện đối với những dự án đầu tư được tỉnh phân cấp, ủy quyền cho huyện giải quyết; cho ý kiến đối với các thành phần kinh tế đầu tư vào huyện trước khi UBND huyện quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cho ý kiến về chủ trương sử dụng các khoản chi từ nguồn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, đơn vị bạn, các tổ chức trong và ngoài nước cho các nhu cầu phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cứu trợ khẩn cấp, biến đổi khí hậu...(trừ những trường hợp thiên tai, cứu trợ đặc biệt khẩn cấp, không có điều kiện họp được Thường trực Huyện ủy thì Chủ tịch UBND huyện quyết định, sau đó báo cáo lại Thường trực Huyện ủy).

- Cho ý kiến về việc sử dụng hoặc xử lý các khoản vượt hoặc hụt kế hoạch thu ngân sách, mua sắm tài sản có giá trị lớn thuộc nguồn vốn ngân sách huyện.

- Cho chủ trương đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa lớn trụ sở làm việc, mua sắm xe ô tô của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ nguồn ngân sách huyện; về quản lý, sử dụng tài sản các cơ quan Đảng thuộc thẩm quyền Huyện ủy.

- Cho ý kiến đối với việc sắp xếp lại, quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công, đất công, trụ sở làm việc và giá trị quyền sử dụng đất của cơ quan nhà nước, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Chỉ đạo, điều hành ngân sách Đảng; quyết định việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách Đảng; giải quyết trợ cấp đột xuất cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; quyết định việc thăm hỏi ốm đau, các khoản chi dân cư, chi đặc thù của cấp ủy.

Những công việc được ủy quyền nêu trên, nếu có vấn đề phức tạp hoặc khi xét thấy cần thiết thì Thường trực Huyện ủy xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi quyết định. Trong phạm vi được ủy quyền, ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy có hiệu lực thực hiện như quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy trong kỳ họp gần nhất.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN**

**Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên ban chấp hành đảng bộ (bao gồm cả Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy) (nguyên văn Quy chế mẫu)**

1. Chịu trách nhiệm trước ban chấp hành đảng bộ huyện về công tác lãnh đạo của huyện ủy đối với cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Chủ động đề xuất chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp; chương trình hoạt động của huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy liên quan đến lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo ban thường vụ, thường trực huyện ủy các vấn đề mới, đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền.

3. Chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định của Đảng; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cùng với cấp ủy, tổ chức đảng nơi công tác lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và của huyện ủy; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Gương mẫu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tự soi, tự sửa, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở nơi mình sinh hoạt, công tác; thực hiện hiệu quả mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ, chồng, con và người thân lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và cá nhân; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Trực tiếp phụ trách, chịu trách nhiệm hoặc tham gia công tác tổ chức, cán bộ; quan tâm bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ thay thế chức vụ mình đang đảm nhiệm. Nhận xét, đánh giá cán bộ; chỉ đạo triển khai các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu và thực hành tiết kiệm; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ ở cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; chịu trách nhiệm đối với những sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

7. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình; thực hiện kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo quy định của Đảng. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận tại các kỳ kiểm điểm.

Thực hiện chất vấn trong Đảng theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung chất vấn.

8. Thường xuyên học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

9. Tham dự đầy đủ các phiên họp huyện ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng nghị quyết, quyết định, văn bản của huyện ủy và cùng huyện ủy chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo tổ chức thực hiện. Chủ trì, phối hợp chuẩn bị nội dung được phân công phụ trách để trình huyện ủy, ban thường vụ huyện

ủy. Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác, các tổ chức khác khi được cấp có thẩm quyền phân công.

10. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

11. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

12. Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình, được cung cấp và yêu cầu ban thường vụ huyện ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp trong huyện, về tình hình trong nước và quốc tế.

13. Chấp hành nghiêm việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài theo quy định.

14. Khi đi công tác (hoặc giải quyết việc cá nhân) ngoài tỉnh (thành phố) *từ 02 ngày làm việc trở lên* phải báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản với thường trực huyện ủy<sup>1</sup>.

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên ban thường vụ huyện ủy**  
(*Nguyên văn Quy chế mẫu*)

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4 của Quy chế này, ủy viên ban thường vụ huyện ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc chuẩn bị nghị quyết, quyết định, văn bản của ban thường vụ huyện ủy, huyện ủy thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của ban thường vụ. Tham gia đầy đủ các phiên họp của ban thường vụ; có trách nhiệm thảo luận, đóng góp ý kiến về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ban thường vụ huyện ủy và cùng tập thể ban thường vụ huyện ủy chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

2. Trực tiếp giải quyết giải quyết theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với đồng chí ủy viên

---

<sup>1</sup> Quy chế cũ là khi đi công tác, dự họp ngoài huyện phải báo cáo Thường trực Huyện ủy (Qua Văn phòng Huyện ủy). Tuy nhiên như vậy là chưa phù hợp, nên đề nghị thực hiện theo Quy chế mẫu

ban thường vụ huyện ủy có liên quan hoặc báo cáo đồng chí phó bí thư, bí thư huyện ủy xem xét, cho ý kiến.

3. Phối hợp, cho ý kiến đối với công tác cán bộ của các cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, báo cáo bằng văn bản với ban thường vụ huyện ủy về tình hình tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Ủy viên ban thường vụ huyện ủy là chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự huyện, trưởng công an huyện thực hiện chế độ báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Khi thường trực huyện ủy đi vắng, ban thường vụ huyện ủy phân công một ủy viên ban thường vụ huyện ủy làm nhiệm vụ thường trực để giải quyết công việc hằng ngày của ban thường vụ huyện ủy.

**Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư huyện ủy** (Nguyên văn Quy chế mẫu)

Bí thư huyện ủy là người đứng đầu huyện ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy; cùng huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy chịu trách nhiệm trước tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, trước đảng bộ và Nhân dân địa phương về sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, Bí thư Huyện ủy còn có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì các công việc của huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy; chủ trì và kết luận các hội nghị của cấp ủy, chủ động đề xuất, trao đổi trong thường trực huyện ủy về những vấn đề lớn, quan trọng để đưa ra ban thường vụ huyện ủy, ban chấp hành đảng bộ huyện thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong đảng bộ, Nhân dân địa phương và trực tiếp tổ chức quán triệt trong huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy về các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án quan trọng nhằm cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của Đảng để trình hội nghị huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy thảo luận, quyết định.

3. Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp; làm bí thư

đảng ủy quân sự huyện; trực tiếp nắm và chỉ đạo về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, về công tác bảo vệ Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt theo quy định của cấp trên và chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng chính trị, tổ chức, cán bộ của địa phương; trực tiếp chỉ đạo công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học; trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo huyện ủy, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định. Chủ động kiến nghị với ban thường vụ huyện ủy về các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của huyện ủy; bảo đảm hoạt động của huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy đúng nguyên tắc của Đảng và quy chế làm việc, đúng nguyên tắc lãnh đạo của Đảng; giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy và trong đảng bộ. Chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân theo quy định.

4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và tổng kết các mặt công tác lớn của địa phương; thay mặt huyện ủy, báo cáo với cấp trên và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng ở địa phương và hoạt động của huyện ủy theo chế độ quy định; khi cần thiết, trực tiếp báo cáo với cấp trên về tình hình của địa phương và chịu trách nhiệm cá nhân về nội dung báo cáo.

5. Chỉ đạo đồng chí phó bí thư thường trực huyện ủy giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; chỉ đạo đồng chí phó bí thư - chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí phó bí thư (hoặc ủy viên ban thường vụ) - chủ tịch Hội đồng nhân dân tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng và của cấp ủy có liên quan đến hoạt động của cơ quan Nhà nước ở địa phương; chỉ đạo các đồng chí ủy viên ban thường vụ huyện ủy, ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện thực hiện trách nhiệm được giao; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc huyện ủy, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thay mặt huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của huyện ủy và ban thường vụ huyện ủy.

6. *Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Huyện ủy, Ban Thường vụ và trong Đảng bộ huyện. Chủ động kiến nghị với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy; đảm bảo sinh hoạt của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy được thực hiện đúng Quy chế làm việc, nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Thay mặt Huyện ủy, Ban*



*Thường vụ Huyện ủy ký các nghị quyết, chỉ thị và các văn bản quan trọng của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.*

*7. Làm Trưởng ban một số ban chỉ đạo theo sự phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy.*

*8. Trực tiếp chỉ đạo Ban Tổ chức, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan nội chính<sup>2</sup>.*

**Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư thường trực huyện ủy – Chủ tịch HĐND huyện (nguyên văn Quy chế mẫu)**

Phó bí thư thường trực huyện ủy cùng với bí thư huyện ủy và phó bí thư - chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, đồng chí phó bí thư thường trực huyện ủy có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy về việc chỉ đạo chuẩn bị, thẩm định dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa, hằng năm của huyện ủy; chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của ban thường vụ huyện ủy; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm của cấp ủy và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung các hội nghị của huyện ủy, ban thường vụ và các cuộc họp của thường trực huyện ủy.

2. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy về việc điều hành hoạt động bộ máy của cấp ủy đảng để giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; trực tiếp giải quyết những công việc do bí thư ủy nhiệm; thay mặt bí thư khi bí thư đi vắng.

3. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy và phụ trách văn phòng huyện ủy; phối hợp công tác với các tổ chức đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội để tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và của cấp ủy địa phương. Chủ trì cùng với các đồng chí ủy viên thường vụ phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các đồng chí ủy viên thường vụ phụ trách lĩnh vực đề nghị.

4. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy để chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: Công tác xây dựng

<sup>2</sup> Khoản 6, 7, 8 là của Quy chế cũ

hệ thống chính trị và thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác dân vận, công tác tôn giáo, công tác dân tộc, công tác đối ngoại, công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng; thẩm tra những cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...); việc cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống đảng; công tác tài chính đảng, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công tác lưu trữ, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo mật theo quy định. Đề xuất với tập thể thường trực, ban thường vụ và huyện ủy về những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ mình phụ trách; thay mặt huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy ký một số văn bản của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy theo quy chế làm việc của huyện ủy và sự phân công của đồng chí bí thư huyện ủy.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện ủy hoặc đồng chí bí thư huyện ủy phân công.

**6. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư thường trực là chủ tịch hội đồng nhân dân huyện** (*Nguyên văn Quy chế mẫu*)

Cùng với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn của bí thư hoặc phó bí thư thường trực hoặc ủy viên ban thường vụ quy định tại Quy chế này, bí thư hoặc phó bí thư thường trực hoặc ủy viên ban thường vụ là chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện còn có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ và tập thể thường trực huyện ủy về toàn bộ hoạt động của hội đồng nhân dân huyện và của hội đồng nhân dân cấp xã ở địa phương theo quy định của pháp luật; phối hợp với chủ tịch ủy ban nhân dân và cùng với các đồng chí trong thường trực hội đồng nhân dân chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp ủy và của cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của hội đồng nhân dân huyện; việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do hội đồng nhân dân bầu theo quy định pháp luật. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của hội đồng nhân dân; chỉ đạo, chuẩn bị những nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của hội đồng nhân dân xem xét, quyết định về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và

những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến cấp ủy trước khi trình hội đồng nhân dân huyện quyết định.

- Định kỳ báo cáo tình hình với thường trực huyện ủy về hoạt động của hội đồng nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của hội đồng nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến tập thể thường trực huyện ủy hoặc ban thường vụ; phối hợp chặt chẽ với đồng chí phó bí thư - chủ tịch ủy ban nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, giữa hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân cùng cấp.

**Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư huyện ủy - chủ tịch ủy ban nhân dân huyện** (*Nguyên văn Quy chế mẫu*)

Phó bí thư huyện ủy - chủ tịch ủy ban nhân dân huyện cùng với bí thư và phó bí thư thường trực huyện ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của thường trực huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, phó bí thư huyện ủy - chủ tịch ủy ban nhân dân huyện có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy về toàn bộ hoạt động của ủy ban nhân dân huyện và của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành trong ủy ban nhân dân chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân ở địa phương. Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của huyện ủy, ban thường vụ, của hội đồng nhân dân huyện và của cơ quan nhà nước cấp trên về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc quyền quản lý. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hằng năm và 5 năm; chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài... để đưa ra hội nghị huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy thảo luận, quyết định bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy về triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác cải cách hành chính; công tác thi đua - khen thưởng và kỷ luật; công tác dân vận chính quyền; công tác tôn giáo, công tác dân tộc và công tác đối ngoại ở địa phương. Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của ủy ban nhân dân cho thường trực, ban thường vụ và huyện ủy theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu; trực tiếp phụ trách đảng ủy công an huyện và tham gia đảng ủy quân sự huyện.

4. Thường xuyên báo cáo tình hình với đồng chí bí thư, với thường trực huyện ủy về hoạt động của ủy ban nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của ủy ban nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến tập thể thường trực, ban thường vụ hoặc huyện ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí phó bí thư thường trực và đồng chí chủ tịch hội đồng nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện ủy hoặc đồng chí bí thư huyện ủy phân công.

### **Chương III**

## **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 9. Quan hệ với tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thường trực tỉnh ủy**  
(giữ nguyên như Quy chế cũ)

1. Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề bức xúc, nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo.

3. Kịp thời tổ chức quán triệt, vận dụng, thể chế hóa và triển khai thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước ở huyện; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình địa phương; chế độ thỉnh thị, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền và những vấn đề quan trọng nảy sinh ở huyện; báo cáo đầy đủ và kịp thời những vấn đề về tổ chức, cán bộ và công tác quản lý đội ngũ cán bộ tại địa phương thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy quản lý khi có yêu cầu. Khi cần thiết, Thường trực Huyện ủy đăng ký làm việc với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy để báo cáo tình hình và kiến nghị những vấn đề cần được quan tâm chỉ đạo đối với địa phương.

## **Điều 10. Quan hệ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh**

*(Điều này cụ thể hóa theo Điều 8 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).*

### **1. Với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy:**

Căn cứ quy định hiện hành và yêu cầu công tác, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến địa phương huyện và các huyện, thành phố trong tỉnh.

### **2. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy**

- Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các Ban của Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra và Văn phòng Tỉnh ủy.

- Chỉ đạo các Ban của Huyện ủy, Ủy ban kiểm tra và Văn phòng Huyện ủy xây dựng mối quan hệ công tác chặt chẽ, thường xuyên và kịp thời báo cáo những vấn đề khi các Ban của Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy yêu cầu. Tạo điều kiện thuận lợi để lãnh đạo, chuyên viên các Ban Đảng, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy đến Huyện ủy công tác, theo dõi, hỗ trợ địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### **3. Với các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể thuộc tỉnh**

Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp làm việc hoặc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan làm việc với các sở, ngành để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

## **Điều 11. Quan hệ với hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

*(Điều này cụ thể hóa theo Điều 9 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).*

### **1. Với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện**

- Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thông qua đảng viên là thành viên thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, đảng viên là thành viên Ủy ban nhân dân; bảo đảm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và tình hình thực tế của

huyện để cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy cho chủ trương, biện pháp đối với các vấn đề quy định tại **Khoản 4, Điều 1 Quy chế này** và những nội dung cần thiết khác.

## **2. Với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

- Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội thông qua tổ chức đảng và đảng viên là thành viên của ủy ban hoặc ban chấp hành các tổ chức đó. Định kỳ Ban Thường vụ hoặc Thường trực Huyện ủy ủy làm việc với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện để nghe kết quả thực hiện và định hướng hoạt động của các tổ chức.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, hướng dẫn của cấp trên, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch của tổ chức mình. Tham mưu đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ chính trị của tổ chức mình.

## **Điều 12. Quan hệ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy**

*(Điều này cụ thể hóa theo Điều 10 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).*

### **1. Với các tổ chức cơ sở đảng**

- Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp ủy trực thuộc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, thỉnh thị theo quy định. Đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét, giải quyết những vấn đề quan trọng liên quan nhiệm vụ chính trị của mình và của huyện có liên quan đến địa phương, mình. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

- Thường trực Huyện ủy chỉ đạo, kiểm tra các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trực thuộc; thông qua các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy và các đồng chí cấp ủy viên được phân công theo dõi, phụ trách địa ban để nắm tình hình các mặt công tác của các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở; kịp thời uốn nắn các lệch lạc trong quá trình tổ

chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và cho chủ trương xử lý những vấn đề phức tạp nảy sinh ở từng địa phương, đơn vị.

## **2. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy**

- Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công tác tham mưu công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo, thỉnh thị, xin ý kiến theo quy định.

## **Điều 13. Quan hệ với ban chỉ huy quân sự, công an, viện kiểm sát nhân dân và tòa án nhân dân huyện (Nguyên văn Quy chế mẫu)**

1. Ban thường vụ huyện ủy lãnh đạo các cơ quan ban chỉ huy quân sự, công an, viện kiểm sát nhân dân và tòa án nhân dân huyện bằng các chủ trương, chính sách thông qua các cấp ủy đảng hoặc thủ trưởng cơ quan, không quyết định những vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của các cơ quan đó.

2. Ban thường vụ huyện ủy, thường trực huyện ủy lãnh đạo trực tiếp và toàn diện các vấn đề cơ mật, trọng yếu đối với các cơ quan trong khối nội chính, trước hết là quân sự, công an.

*Thông qua cơ chế Bí thư Huyện ủy làm Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện; Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tham gia Đảng ủy Quân sự huyện, phụ trách Đảng ủy Công an để lãnh đạo trực tiếp công tác quốc phòng, an ninh<sup>3</sup>*

3. Ban thường vụ huyện ủy lãnh đạo trực tiếp tổ chức đảng trong quân đội, công an, viện kiểm sát và tòa án nhân dân huyện; cho chủ trương xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định và thẩm quyền. Các vụ án có liên quan đến cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy quản lý; những vụ án hình sự có xâm hại đến an ninh quốc gia, kinh tế, chính trị, xã hội, dân tộc, tôn giáo, các vụ án theo Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 26/11/2018 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc” hoặc các vụ án mà giữa các cơ quan tố tụng chưa thống nhất quan điểm xử lý.

4. Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện cùng với cơ quan điều tra

---

<sup>3</sup> Nội dung này bổ sung nguyên văn của Quy chế cũ

*phải chủ động, kịp thời báo cáo và chịu trách nhiệm về những vấn đề cần xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy trong việc xử lý các vụ án theo đúng quy định của Bộ Chính trị. Các văn bản xin ý kiến Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy do Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện trình*<sup>4</sup>

**Điều 14. Quan hệ công tác trong nội bộ thường trực huyện ủy (nguyên văn Quy chế mẫu)**

1. Thường trực huyện ủy họp định kỳ mỗi tuần một lần và họp đột xuất khi cần thiết. Thực hiện chế độ hội ý, trao đổi công việc thường xuyên (có thể là hằng ngày) giữa bí thư với phó bí thư thường trực; khi cần giữa bí thư và phó bí thư - chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó bí thư - chủ tịch Ủy ban nhân dân để xử lý công việc đột xuất.

- Nội dung họp thường trực huyện ủy: Nghe phản ánh tình hình tuần qua và xác định chương trình công tác tuần tới của thường trực; bàn thống nhất trước về nội dung những vấn đề sẽ đưa ra ban thường vụ, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và quyết định; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của thường trực huyện ủy đã được ban thường vụ ủy quyền; cho ý kiến để xử lý kịp thời những công việc hằng ngày vượt quá thẩm quyền cá nhân của từng đồng chí trong thường trực huyện ủy.

- Tùy nội dung mỗi phiên họp, thành phần mời dự hội nghị thường trực huyện ủy có thể gồm: Chánh văn phòng huyện ủy; chánh văn phòng hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân; đại diện các cơ quan nhà nước, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các ngành chức năng có liên quan.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt thường trực huyện ủy

- Khi giải quyết những công việc được ban thường vụ ủy quyền, thường trực huyện ủy phải bàn tập thể và quyết định trên cơ sở tán thành của mọi thành viên trong thường trực; đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, nhất là trong công tác tổ chức và cán bộ, trong các chương trình, dự án đầu tư... thì cần tiếp tục chuẩn bị chu đáo để thảo luận kỹ lưỡng, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo ban thường vụ xem xét, quyết định.

- Đối với những công việc chuẩn bị để trình ban thường vụ, ban chấp hành đảng bộ cần thảo luận kỹ trong thường trực huyện ủy; nếu có ý kiến khác nhau

---

<sup>4</sup> Nội dung Khoản 4 là nguyên văn của Quy chế cũ



thì báo cáo ban thường vụ và trình bày rõ các ý kiến khác nhau để ban thường vụ xem xét, quyết định.

3. Các kết luận và quyết định xử lý công việc của Thường trực Huyện ủy (được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền) đều được văn bản hóa dưới danh nghĩa của Ban Thường vụ Huyện ủy và gửi đến tổ chức, cá nhân để thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy có tính đôn đốc, nhắc nhở trong giải quyết công việc hàng ngày và giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Huyện ủy; các quyết định xử lý cụ thể của từng đồng chí Thường trực khi lấy danh nghĩa Thường trực Huyện ủy để giải quyết công việc đều do Lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy thông báo bằng văn bản, trừ những trường hợp các đồng chí Thường trực Huyện ủy cần chỉ đạo hoặc xử lý trực tiếp.

4. Trường hợp các đồng chí trong Thường trực Huyện ủy đi vắng dài ngày, có thể ủy quyền cho 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy giải quyết một số công việc thuộc chức trách của Thường trực Huyện ủy và báo cáo lại kết quả thực hiện với Thường trực Huyện ủy để tiếp tục chỉ đạo.

5. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu làm việc với các đồng chí Thường trực Huyện ủy phải đăng ký với Văn phòng Huyện ủy để xin ý kiến Thường trực Huyện ủy, sắp xếp và thông báo thời gian làm việc (trừ trường hợp đăng ký điện thoại trực tiếp với Thường trực Huyện ủy để giải quyết công việc đột xuất, cấp bách)<sup>5</sup>

## Chương IV

### NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

(chương này nguyên văn Quy chế mẫu)

#### **Điều 15. Nguyên tắc làm việc**

1. Huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chủ trương của Đảng và nghị quyết của đại hội đảng bộ huyện.

2. Cá nhân được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu được quyền báo cáo lên cấp trên nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài dưới mọi hình thức.

3. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị; nêu cao tính chủ động,

---

<sup>5</sup> Bổ sung thêm các Khoản 3, 4, 5. Các khoản này lấy nguyên văn Quy chế cũ

sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

### **Điều 16. Thực hiện chương trình công tác**

1. Huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Huyện ủy có chương trình công tác toàn khoá và hằng năm. Ban thường vụ huyện ủy làm việc theo chương trình công tác toàn khoá, hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng (có điều chỉnh khi cần thiết).

2. Văn phòng huyện ủy phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của huyện ủy, các cơ quan chuyên môn của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức làm việc của huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy.

3. Ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, thường trực huyện ủy căn cứ chương trình công tác của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình, tăng cường làm việc với cấp dưới và cơ sở; thường xuyên tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

### **Điều 17. Chế độ hội nghị của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy**

1. Huyện ủy họp ba tháng một lần, khi ban thường vụ huyện ủy thấy cần thiết hoặc khi có trên 1/2 ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện đề nghị thì ban thường vụ huyện ủy quyết định triệu tập hội nghị huyện ủy đột xuất. Ban thường vụ huyện ủy họp **ít nhất 01 lần/tháng**, họp đột xuất khi cần, do thường trực huyện ủy chuẩn bị nội dung và triệu tập. Hội nghị huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Thường trực huyện ủy chuẩn bị nội dung và triệu tập hội nghị huyện ủy và hội nghị ban thường vụ huyện ủy.

Các ủy viên ủy ban kiểm tra huyện ủy không là huyện ủy viên được mời dự hội nghị huyện ủy (*trừ nội dung cần họp riêng*). Tùy theo nội dung, ban thường vụ có thể mời một số đồng chí thủ trưởng các cơ quan, đơn vị không phải là huyện ủy viên có liên quan đến nội dung hội nghị dự họp và báo cáo với huyện ủy tại hội nghị (nếu thấy cần thiết).

2. Ban thường vụ, thường trực huyện ủy có trách nhiệm chuẩn bị hội nghị huyện ủy, hội nghị ban thường vụ huyện ủy; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi của mỗi hội nghị; phân công ủy viên ban thường vụ chủ trì và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị kịp thời, có chất lượng tài liệu phục vụ hội nghị. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình hội nghị, nếu

xét thấy quan trọng và cấp thiết, cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo thường trực huyện ủy hoặc ban thường vụ huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Các đơn vị được phân công chuẩn bị phải gửi tài liệu phục vụ hội nghị đến văn phòng huyện ủy trước kỳ họp **ít nhất 02 ngày** để thẩm định; văn phòng huyện ủy gửi giấy mời và tài liệu hội nghị đến các thành viên trước kỳ họp **03 ngày** đối với hội nghị huyện ủy và **trước 02 ngày** <sup>6</sup>đối với hội nghị ban thường vụ huyện ủy, trừ trường hợp hội nghị đột xuất.

**Điều 18. Chế độ giao ban, làm việc định kỳ của Thường trực Huyện ủy**  
(Điều này lấy nguyên văn Điều 29 Quy chế cũ)

**1. Giao ban với Thường trực HĐND và lãnh đạo UBND huyện**

- Định kỳ quý một lần, do đồng chí Bí thư Huyện ủy chủ trì.

Nội dung giao ban: nghe Thường trực HĐND huyện, đại diện Lãnh đạo UBND huyện báo cáo, phản ánh tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong tháng; phương hướng, nhiệm vụ tháng tiếp theo; đề xuất các nội dung cần xin chủ trương để Thường trực Huyện ủy cho ý kiến.

- Thường trực Huyện ủy chỉ đạo Thường trực HĐND huyện chuẩn bị trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về những định hướng, chủ trương quan trọng trong chương trình hoạt động, chương trình các kỳ họp và những quyết định quan trọng của HĐND về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, những vấn đề quan trọng khác của huyện...trước khi trình HĐND huyện quyết định.

- Thường trực Huyện ủy chỉ đạo lãnh đạo UBND huyện chuẩn bị trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh... trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

**2. Giao ban với các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện**

Định kỳ quý một lần, để nghe báo cáo tình hình và cho ý kiến chỉ đạo. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy chủ trì hội nghị. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Huyện ủy làm việc trực tiếp với các ban xây dựng Đảng để chỉ đạo giải quyết công việc kịp thời, đảm bảo thời gian hiệu quả công tác.

**3. Giao ban với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện**

- Định kỳ quý một lần, để nghe báo cáo tình hình và cho chủ trương, định

<sup>6</sup> Ban Bí thư không quy định thời gian gửi tài liệu. Việc quy định thời gian tại Khoản 3 Điều 17 là do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định.

hướng về nhiệm vụ trong tháng tới. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy chủ trì hội nghị, mời đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện và lãnh đạo Ban Dân vận Huyện ủy cùng dự hội nghị. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Huyện ủy làm việc trực tiếp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để chỉ đạo giải quyết công việc kịp thời, đảm bảo thời gian hiệu quả công tác.

- Những công việc hằng ngày phát sinh có liên quan đến việc thực hiện chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, chính sách xã hội và đời sống của nhân dân cần có sự chỉ đạo của cấp ủy thì UBND huyện, Ban Dân vận Huyện ủy, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phải chủ động báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản để Thường trực cho ý kiến chỉ đạo kịp thời.

#### **4. Giao ban với các cơ quan Nội chính huyện**

- Định kỳ quý một lần, để nghe báo cáo tình hình quốc phòng - an ninh và công tác nội chính. Đồng chí Bí thư Huyện chủ trì hội nghị. Thành phần mời dự hội nghị gồm: đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy và lãnh đạo các cơ quan Nội chính của huyện.

- Những vấn đề đột xuất, phức tạp có liên quan đến an ninh chính trị, xã hội cần xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy thì các cơ quan nội chính phải chủ động, kịp thời báo cáo để Thường trực Huyện ủy chỉ đạo.

- Các cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện phải chủ động, kịp thời báo cáo những vấn đề cần xin ý kiến của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy trong việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, dân sự các vụ án phức tạp, có liên quan đến an ninh chính trị theo quy định của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, ngành dọc cấp trên.

#### **5. Làm việc với Ban Thường vụ Huyện Đoàn**

Định kỳ hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy nghe Ban Thường vụ Huyện đoàn báo cáo tình hình hoạt động công tác Đoàn để Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo về hoạt động của tổ chức Đoàn trong huyện.

#### **6. Làm việc với Ủy ban kiểm tra Huyện ủy**

Định kỳ 6 tháng và năm, Thường trực Huyện ủy nghe UBKT Huyện ủy báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng và hoạt động của UBKT cấp huyện, cơ sở để cho ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo.

7. Ngoài ra, nếu cần thiết, Thường trực Huyện ủy có thể làm việc với một số phòng, ban, ngành, địa phương về thực hiện nhiệm vụ chính trị.

**Điều 19. Chế độ thông tin, báo cáo học tập và bảo mật (nguyên văn Quy chế mẫu)**

1. Thường trực huyện ủy giao văn phòng huyện ủy chủ trì, phối hợp ban tuyên giáo huyện ủy có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định và những vấn đề nổi bật hằng tuần của đảng bộ cho các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ.

2. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, thủ trưởng các cơ quan cấp huyện báo cáo (bằng văn bản) với ban thường vụ huyện ủy về tình hình, kết quả triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Khi có tình hình, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của thường trực, ban thường vụ huyện ủy.

3. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ phải thường xuyên tự giác học tập, tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới; thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

**Điều 20. Chế độ ban hành, quản lý văn bản** *(nguyên văn Quy chế mẫu)*

1. Các kết luận và quyết định xử lý công việc của thường trực huyện ủy được ban thường vụ ủy quyền đều được văn bản hoá theo quy định và được gửi đến các tổ chức, cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của thường trực huyện ủy tại các cuộc họp hoặc làm việc đều phải do văn phòng huyện ủy thông báo bằng văn bản (trừ những việc các đồng chí thường trực huyện ủy trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ra văn bản).

2. Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể thường trực huyện ủy và của từng đồng chí trong thường trực huyện ủy phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

3. Nghị quyết, quyết định của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy phải có trên 1/2 số thành viên tán thành. Trong một số trường hợp, do nội dung vấn đề phải giải quyết không phức tạp hoặc không tổ chức họp huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy được, thì thường trực huyện ủy chỉ đạo văn phòng huyện ủy gửi xin ý kiến huyện ủy, ban thường vụ bằng văn bản, khi có trên 1/2 thành viên ban thường vụ tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp, tuy có trên 1/2 thành viên tán thành, nhưng còn có ý kiến khác nhau thì cần đưa ra hội nghị huyện ủy, ban thường vụ thảo luận, quyết định.

**Điều 21. Thực hiện chế độ tự phê bình, phê bình và chất vấn** *(nguyên văn Quy chế mẫu)*

1. Hằng năm, tập thể ban thường vụ, thường trực huyện ủy và bí thư, các phó bí thư, ủy viên ban thường vụ tiến hành kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của ban thường vụ; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy định của Bộ Chính trị và hướng dẫn của cấp trên. Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị huyện ủy để lấy ý kiến góp ý và gửi cấp trên theo quy định.

2. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình, kiểm điểm trách nhiệm nêu gương theo quy định.

3. Cuối nhiệm kỳ, huyện ủy kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; ủy viên ban chấp hành đảng bộ, ủy viên ban thường vụ huyện ủy tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội.

4. Trong các hội nghị huyện ủy cần dành thời gian thích hợp để thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

**Điều 22. Chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân** *(nguyên văn Quy chế mẫu)*

1. Hằng năm, ban thường vụ huyện ủy làm việc với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Thành viên thường trực huyện ủy chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

3. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ xây dựng kế hoạch, dành thời gian phù hợp đi công tác cơ sở để nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, Nhân dân, giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

**Điều 23. Tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của huyện ủy** *(nguyên văn Quy chế mẫu)*

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban thường vụ huyện ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của cấp trên và của huyện ủy; báo cáo với cấp trên và thông báo cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định.

2. Ban thường vụ huyện ủy giao các đơn vị có liên quan chủ trì chịu trách nhiệm tham mưu, chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết. Những vấn đề liên quan nhiều cơ quan, đơn vị thì ban thường vụ giao một đơn vị chủ trì, phối hợp với

các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

*(chương này nguyên văn Quy chế mẫu)*

#### **Điều 24. Tổ chức thực hiện**

1. Bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ huyện ủy, ủy viên ban chấp hành đảng bộ và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc huyện ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Văn phòng huyện ủy chủ trì phối hợp với ban tổ chức, ủy ban kiểm tra huyện ủy và các cơ quan liên quan giúp huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế; báo cáo huyện ủy xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế. Cuối nhiệm kỳ tiến hành tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế làm việc của huyện ủy.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc số 10-QC/HU ngày 09/8/2023 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện.

#### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy,
- Hội đồng nhân dân,
- Ủy ban nhân dân,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các đồng chí huyện ủy viên,
- Các đồng chí ủy viên UBKT huyện ủy,
- Lưu Văn phòng huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY**  
**BÍ THƯ**

**Nguyễn Viết Vân**

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

Số 143-QĐ/TW



Ban Bí thư  
07-05-2024 14:57:24 +07:00

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Hà Nội, ngày 03 tháng 5 năm 2024

## **QUYẾT ĐỊNH**

**ban hành Quy chế làm việc mẫu của cấp uỷ cấp huyện**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương,

## **BAN BÍ THƯ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc mẫu của cấp uỷ cấp huyện (gồm huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ).

**Điều 2.** Các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương căn cứ Quy chế làm việc mẫu này để chỉ đạo, hướng dẫn cấp uỷ cấp huyện xây dựng quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

**Điều 3.** Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BAN BÍ THƯ**



**Trương Thị Mai**



**QUY CHẾ LÀM VIỆC MẪU CỦA CẤP ỦY CẤP HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 143-QĐ/TW, ngày 03/5/2024 của Ban Bí thư)

ĐẢNG BỘ TỈNH .....  
HUYỆN (THỊ, THÀNH) ỦY...

\*

Số.....QC/HU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày... tháng... năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**

của ban chấp hành đảng bộ huyện ....., khoá....., nhiệm kỳ .....

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số.... QĐ/TW, ngày .../.../... của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện;
- Căn cứ Quyết định số...-QĐ/TW, ngày .../.../... của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của cấp uỷ cấp huyện;

Ban chấp hành đảng bộ ..., khoá..., nhiệm kỳ... ban hành Quy chế làm việc của ban chấp hành đảng bộ như sau:

**Chương I****NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ****Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban chấp hành đảng bộ huyện**

(Cụ thể hoá theo Điều 4, Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện).

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ huyện uỷ**

(Cụ thể hoá theo Điều 5, Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện).

### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thường trực huyện uỷ**

*(Cụ thể hoá theo Điều 6, Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện).*

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN**

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ viên ban chấp hành đảng bộ**

1. Chịu trách nhiệm trước ban chấp hành đảng bộ huyện về công tác lãnh đạo của huyện uỷ đối với cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Chủ động đề xuất chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp; chương trình hoạt động của huyện uỷ, ban thường vụ và thường trực huyện uỷ liên quan đến lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo ban thường vụ, thường trực huyện uỷ các vấn đề mới, đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền.

3. Chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép; kiến quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cùng với cấp uỷ, tổ chức đảng nơi công tác lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và của huyện uỷ; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Gương mẫu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tự soi, tự sửa, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở nơi mình sinh hoạt,

công tác; triển khai thực hiện hiệu quả mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt".

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hoá; không để vợ, chồng, con và người thân lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và cá nhân; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Trực tiếp phụ trách, chịu trách nhiệm hoặc tham gia công tác tổ chức, cán bộ; quan tâm bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ thay thế chức vụ mình đang đảm nhiệm. Nhận xét, đánh giá cán bộ; chỉ đạo triển khai các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu và thực hành tiết kiệm; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ ở cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; chịu trách nhiệm đối với những sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

7. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình; thực hiện kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo quy định của Đảng. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận tại các kỳ kiểm điểm.

Thực hiện chất vấn trong Đảng theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung chất vấn.

8. Thường xuyên học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

9. Tham dự đầy đủ các phiên họp huyện uỷ; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng nghị quyết, quyết định, văn bản của huyện uỷ và cùng huyện uỷ chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo tổ chức thực hiện. Chủ trì, phối hợp chuẩn bị nội dung được phân công phụ trách để trình huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ. Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác, các tổ chức khác khi được cấp có thẩm quyền phân công.

10. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

11. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

12. Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình, được cung cấp và yêu cầu ban thường vụ huyện uỷ cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của cấp uỷ, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp trong huyện, về tình hình trong nước và quốc tế.

13. Chấp hành nghiêm việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài theo quy định.

14. Khi đi công tác (hoặc giải quyết việc cá nhân) ngoài tỉnh (thành phố) từ... ngày làm việc trở lên phải báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản với thường trực huyện uỷ (các ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ căn cứ tình hình thực tiễn để hướng dẫn cụ thể).

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ viên ban thường vụ huyện uỷ**

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4 của Quy chế này, uỷ viên ban thường vụ huyện uỷ còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc chuẩn bị nghị quyết, quyết định, văn bản của ban thường vụ huyện uỷ, huyện uỷ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của ban thường vụ. Tham gia đầy đủ các phiên họp của ban thường vụ; có trách nhiệm thảo luận, đóng góp ý kiến về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ban thường vụ huyện uỷ và cùng tập thể ban thường vụ huyện uỷ chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

2. Trực tiếp giải quyết theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với uỷ viên ban thường vụ huyện uỷ có liên quan hoặc báo cáo phó bí thư, bí thư huyện uỷ xem xét, cho ý kiến.

3. Phối hợp, cho ý kiến đối với công tác cán bộ của các cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, báo cáo bằng văn bản với ban thường vụ



huyện uỷ về tình hình tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Uỷ viên ban thường vụ huyện uỷ là chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự huyện, trưởng công an huyện thực hiện chế độ báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Khi thường trực huyện uỷ đi vắng, ban thường vụ huyện uỷ phân công một uỷ viên ban thường vụ huyện uỷ làm nhiệm vụ thường trực để giải quyết công việc hằng ngày của ban thường vụ huyện uỷ.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư huyện uỷ**

Bí thư huyện uỷ là người đứng đầu huyện uỷ, chịu trách nhiệm cao nhất trước huyện uỷ, ban thường vụ và thường trực huyện uỷ; cùng huyện uỷ, ban thường vụ và thường trực huyện uỷ chịu trách nhiệm trước tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ, trước đảng bộ và Nhân dân địa phương về sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, bí thư huyện uỷ còn có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì các công việc của huyện uỷ, ban thường vụ và thường trực huyện uỷ; chủ trì và kết luận các hội nghị của cấp uỷ, chủ động đề xuất, trao đổi trong thường trực huyện uỷ về những vấn đề lớn, quan trọng để trình ban thường vụ huyện uỷ, ban chấp hành đảng bộ huyện thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong đảng bộ, Nhân dân địa phương và trực tiếp tổ chức quán triệt trong huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án quan trọng nhằm cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị của Đảng để trình hội nghị huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ thảo luận, quyết định.

3. Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp; làm bí thư đảng uỷ quân sự huyện; trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, về công tác bảo vệ Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt theo quy định của cấp trên và chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng chính trị, tổ chức, cán bộ của địa phương; trực tiếp chỉ đạo công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học; trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo huyện uỷ, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định. Chủ động kiến nghị với ban thường vụ huyện uỷ về các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của

huyện uỷ; bảo đảm hoạt động của huyện uỷ, ban thường vụ và thường trực huyện uỷ đúng nguyên tắc của Đảng và quy chế làm việc; giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp uỷ và trong đảng bộ. Chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân theo quy định.

4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và tổng kết các mặt công tác lớn của địa phương; thay mặt huyện uỷ, báo cáo với cấp trên và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng ở địa phương và hoạt động của huyện uỷ theo quy định; khi cần thiết, trực tiếp báo cáo với cấp trên về tình hình của địa phương và chịu trách nhiệm cá nhân về nội dung báo cáo.

5. Chỉ đạo phó bí thư thường trực huyện uỷ giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; chỉ đạo phó bí thư - chủ tịch uỷ ban nhân dân, phó bí thư (hoặc uỷ viên ban thường vụ) - chủ tịch hội đồng nhân dân tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng và của cấp uỷ có liên quan đến hoạt động của các cơ quan nhà nước ở địa phương; chỉ đạo các uỷ viên ban thường vụ huyện uỷ, uỷ viên ban chấp hành đảng bộ huyện thực hiện trách nhiệm được giao; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc huyện uỷ, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thay mặt huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của huyện uỷ và ban thường vụ huyện uỷ.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên và huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ phân công.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư thường trực huyện uỷ**

Phó bí thư thường trực huyện uỷ chịu trách nhiệm tập thể cùng với bí thư huyện uỷ và phó bí thư - chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện về toàn bộ công việc và hoạt động của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, phó bí thư thường trực huyện uỷ có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước huyện uỷ, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư huyện uỷ về việc chỉ đạo chuẩn bị, thẩm định dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khoá, hằng năm của huyện uỷ; chương trình

công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của ban thường vụ huyện uỷ; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm của cấp uỷ và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung các hội nghị của huyện uỷ, ban thường vụ và các cuộc họp của thường trực huyện uỷ.

2. Chịu trách nhiệm trước huyện uỷ, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư huyện uỷ về việc điều hành hoạt động bộ máy của cấp uỷ đảng để giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; trực tiếp giải quyết những công việc do bí thư uỷ nhiệm; thay mặt bí thư khi bí thư đi vắng.

3. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ và phụ trách văn phòng huyện uỷ; phối hợp công tác với các tổ chức đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội để tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và của cấp uỷ địa phương. Chủ trì cùng với các uỷ viên ban thường vụ phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các uỷ viên ban thường vụ phụ trách lĩnh vực đề nghị.

4. Chịu trách nhiệm trước huyện uỷ, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư huyện uỷ để chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: Công tác xây dựng hệ thống chính trị và thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác dân vận, công tác tôn giáo, công tác dân tộc, công tác đối ngoại, công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng; thẩm tra những cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện uỷ quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...); việc cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống đảng; công tác tài chính đảng, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công tác lưu trữ, cơ yếu, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo mật theo quy định. Đề xuất với tập thể thường trực, ban thường vụ và huyện uỷ về những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ mình phụ trách; thay mặt huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ ký một số văn bản của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ theo quy chế làm việc của huyện uỷ và sự phân công của bí thư huyện uỷ.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ hoặc bí thư huyện uỷ phân công.

### **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư huyện uỷ - chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện**

Phó bí thư huyện uỷ - chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm tập thể cùng với bí thư và phó bí thư thường trực huyện uỷ về toàn bộ công việc và hoạt động của thường trực huyện uỷ, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, phó bí thư huyện uỷ - chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước huyện uỷ, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư huyện uỷ về toàn bộ hoạt động của uỷ ban nhân dân huyện và của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với các uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên ban chấp hành trong uỷ ban nhân dân chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân ở địa phương. Cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định của huyện uỷ, ban thường vụ, của hội đồng nhân dân huyện và của cơ quan nhà nước cấp trên về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc quyền quản lý. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hằng năm và 5 năm; chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài... để đưa ra hội nghị huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ thảo luận, quyết định bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
3. Chịu trách nhiệm trước huyện uỷ, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư huyện uỷ về triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; cải cách hành chính; thi đua - khen thưởng và kỷ luật; dân vận chính quyền; tôn giáo, dân tộc và đối ngoại ở địa phương. Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo thường trực, ban thường vụ và huyện uỷ theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của uỷ ban nhân dân; trực tiếp phụ trách đảng uỷ công an huyện và tham gia đảng uỷ quân sự huyện.



4. Thường xuyên báo cáo tình hình với bí thư, với thường trực huyện uỷ về hoạt động của uỷ ban nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của uỷ ban nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến thường trực, ban thường vụ hoặc huyện uỷ; phối hợp chặt chẽ với phó bí thư thường trực và chủ tịch hội đồng nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ hoặc bí thư huyện uỷ phân công.

**Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư hoặc phó bí thư thường trực hoặc uỷ viên ban thường vụ là chủ tịch hội đồng nhân dân huyện**

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của bí thư hoặc phó bí thư thường trực hoặc uỷ viên ban thường vụ quy định tại Quy chế này, bí thư hoặc phó bí thư thường trực hoặc uỷ viên ban thường vụ là chủ tịch hội đồng nhân dân huyện còn có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước huyện uỷ, ban thường vụ và tập thể thường trực huyện uỷ về toàn bộ hoạt động của hội đồng nhân dân huyện và của hội đồng nhân dân cấp xã ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với các thành viên trong thường trực hội đồng nhân dân phối hợp với chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp uỷ và của cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của hội đồng nhân dân huyện; việc chỉ đạo lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do hội đồng nhân dân bầu theo quy định pháp luật. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của hội đồng nhân dân; chỉ đạo, chuẩn bị những nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của hội đồng nhân dân xem xét, quyết định về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến cấp uỷ trước khi trình hội đồng nhân dân huyện quyết định.

3. Định kỳ báo cáo tình hình với thường trực huyện uỷ về hoạt động của hội đồng nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của hội đồng nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến thường trực huyện uỷ hoặc ban thường vụ; phối hợp chặt chẽ với phó bí thư - chủ tịch uỷ ban nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, giữa hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân cùng cấp.

### Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

**Điều 10. Quan hệ với tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ, thường trực tỉnh uỷ**

*(Cụ thể hoá theo Điều 7, Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện).*

**Điều 11. Quan hệ với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh**

*(Cụ thể hoá theo Điều 8, Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện).*

**Điều 12. Quan hệ với hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện**

*(Cụ thể hoá theo Điều 9, Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện).*

**Điều 13. Quan hệ với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ**

*(Cụ thể hoá theo Điều 10, Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện).*

**Điều 14. Quan hệ với ban chỉ huy quân sự, công an, viện kiểm sát nhân dân và toà án nhân dân huyện**

1. Ban thường vụ huyện uỷ lãnh đạo ban chỉ huy quân sự, công an, viện kiểm sát nhân dân và toà án nhân dân huyện bằng các chủ trương, chính sách thông qua các cấp uỷ đảng hoặc thủ trưởng cơ quan, không quyết định những vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của các cơ quan đó.

2. Ban thường vụ, thường trực huyện uỷ lãnh đạo trực tiếp và toàn diện các vấn đề cơ mật, trọng yếu đối với các cơ quan trong khối nội chính, trước hết là quân sự, công an.

3. Ban thường vụ huyện uỷ lãnh đạo trực tiếp tổ chức đảng trong quân đội, công an, viện kiểm sát và toà án nhân dân huyện; cho chủ trương xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định và thẩm quyền. Các vụ án có liên quan đến cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện uỷ quản lý; những vụ án hình sự có xâm hại đến an ninh quốc gia, kinh tế, chính trị, xã hội, dân tộc, tôn giáo; các vụ án theo Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 26/11/2018 của Bộ Chính trị "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc" hoặc các vụ án mà giữa các cơ quan tố tụng chưa thống nhất quan điểm xử lý.

#### **Điều 15. Quan hệ công tác trong nội bộ thường trực huyện uỷ**

1. Thường trực huyện uỷ họp định kỳ mỗi tuần một lần và họp đột xuất khi cần thiết. Thực hiện chế độ hội ý, trao đổi công việc thường xuyên (có thể là hằng ngày) giữa bí thư với phó bí thư thường trực; giữa bí thư và phó bí thư - chủ tịch hội đồng nhân dân, phó bí thư - chủ tịch uỷ ban nhân dân khi cần thiết để xử lý công việc.

- Nội dung họp thường trực huyện uỷ: Nghe báo cáo tình hình tuần qua và xác định chương trình công tác tuần tới của thường trực; bàn thống nhất trước về những nội dung sẽ trình ban thường vụ, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và quyết định; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của thường trực huyện uỷ đã được ban thường vụ uỷ quyền; cho ý kiến để xử lý kịp thời những công việc hằng ngày vượt quá thẩm quyền cá nhân của từng thành viên trong thường trực huyện uỷ. Các cuộc họp thường trực huyện uỷ đều phải ghi biên bản.

- Tuỳ nội dung mỗi phiên họp, thành phần mời dự hội nghị thường trực huyện uỷ có thể gồm: Chánh văn phòng huyện uỷ; chánh văn phòng hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân huyện; đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt thường trực huyện uỷ

- Khi giải quyết những công việc được ban thường vụ uỷ quyền, thường trực huyện uỷ phải thảo luận tập thể và quyết định trên cơ sở tán thành của tất cả thành viên trong thường trực; đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, nhất là trong công tác tổ chức và cán bộ, các chương trình, dự án đầu tư... thì cần tiếp tục chuẩn bị chu đáo để thảo luận kỹ, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo ban thường vụ xem xét, quyết định.

- Đối với những công việc chuẩn bị để trình ban thường vụ, ban chấp hành đảng bộ cần thảo luận kỹ trong thường trực huyện uỷ; nếu có ý kiến khác nhau thì báo cáo ban thường vụ và trình bày rõ các ý kiến khác nhau để ban thường vụ xem xét, quyết định.

#### **Điều 16. Các mối quan hệ khác**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mô hình chính quyền địa phương và mối quan hệ công tác, huyện uỷ nghiên cứu, bổ sung các mối quan hệ công tác khác phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

### **Chương IV NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 17. Nguyên tắc làm việc**

1. Huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của cấp trên và nghị quyết của đại hội đảng bộ huyện.

2. Cá nhân được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu được quyền báo cáo lên cấp trên nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài dưới mọi hình thức.

3. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị; nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

#### **Điều 18. Thực hiện chương trình công tác**

1. Huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Huyện uỷ xây dựng chương trình công tác toàn khoá và hằng năm. Ban thường vụ huyện uỷ làm việc theo chương trình công tác toàn khoá, hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng (có điều chỉnh khi cần thiết).

2. Văn phòng huyện uỷ phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của huyện uỷ, các cơ quan chuyên môn của hội đồng nhân dân, uỷ ban



nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình làm việc của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ.

3. Uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, thường trực huyện uỷ căn cứ chương trình công tác của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình, tăng cường làm việc với cấp dưới và cơ sở; thường xuyên tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

### **Điều 19. Chế độ hội nghị của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ**

1. Huyện uỷ họp ba tháng một lần, khi cần thiết hoặc khi có trên 1/2 uỷ viên ban chấp hành đảng bộ huyện đề nghị thì ban thường vụ huyện uỷ quyết định triệu tập hội nghị huyện uỷ đột xuất. Ban thường vụ huyện uỷ họp ít nhất... lần/tháng *(do ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ hướng dẫn)*, họp đột xuất khi cần thiết. Hội nghị huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Thường trực huyện uỷ chuẩn bị nội dung và triệu tập hội nghị huyện uỷ và hội nghị ban thường vụ huyện uỷ.

Các uỷ viên uỷ ban kiểm tra huyện uỷ không là huyện uỷ viên được mời dự hội nghị huyện uỷ *(trừ nội dung cần họp riêng)*. Tuỳ theo nội dung, ban thường vụ có thể mời một số thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan đến nội dung hội nghị nhưng không phải là huyện uỷ viên dự họp và báo cáo với huyện uỷ *(nếu thấy cần thiết)*.

2. Ban thường vụ, thường trực huyện uỷ có trách nhiệm chuẩn bị hội nghị huyện uỷ, hội nghị ban thường vụ huyện uỷ; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi của mỗi hội nghị; phân công uỷ viên ban thường vụ chủ trì và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị tài liệu phục vụ hội nghị. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình hội nghị, nếu xét thấy quan trọng và cấp thiết thì cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo thường trực huyện uỷ hoặc ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định.

3. Các đơn vị được phân công chuẩn bị phải gửi tài liệu phục vụ hội nghị đến văn phòng huyện uỷ trước kỳ họp ít nhất... ngày để thẩm định; văn phòng huyện uỷ gửi giấy mời và tài liệu hội nghị đến các thành viên trước kỳ họp... ngày đối với hội nghị huyện uỷ và trước... ngày đối với hội nghị ban thường vụ huyện uỷ, trừ trường hợp hội nghị đột xuất *(do ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ hướng dẫn cụ thể)*.

## **Điều 20. Chế độ thông tin, báo cáo học tập và bảo mật**

1. Thường trực huyện uỷ giao văn phòng huyện uỷ chủ trì, phối hợp ban tuyên giáo huyện uỷ có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định và những vấn đề nổi bật hằng tuần của đảng bộ cho các đồng chí uỷ viên ban chấp hành đảng bộ.

2. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của huyện uỷ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, thủ trưởng các cơ quan cấp huyện báo cáo (bằng văn bản) với ban thường vụ huyện uỷ về tình hình, kết quả triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Khi có tình hình, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của thường trực, ban thường vụ huyện uỷ.

3. Uỷ viên ban chấp hành đảng bộ phải thường xuyên tự giác học tập, tham gia các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng; thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

## **Điều 21. Chế độ ban hành, quản lý văn bản**

1. Các kết luận và quyết định xử lý công việc của thường trực huyện uỷ được ban thường vụ uỷ quyền phải được văn bản hoá theo quy định và gửi đến các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của thường trực huyện uỷ tại các cuộc họp hoặc làm việc đều phải văn bản hoá và do văn phòng huyện uỷ ban hành (trừ những việc thường trực huyện uỷ hoặc cá nhân các đồng chí thường trực huyện uỷ trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ban hành văn bản).

2. Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể thường trực huyện uỷ và của từng thành viên trong thường trực huyện uỷ phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

3. Nghị quyết, quyết định của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ phải có trên 1/2 số thành viên tán thành. Trong trường hợp không tổ chức được hội nghị huyện uỷ, hội nghị ban thường vụ huyện uỷ thì thường trực huyện uỷ chỉ đạo văn phòng huyện uỷ gửi xin ý kiến bằng văn bản; khi có trên 1/2 thành viên tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp, tuy có trên 1/2 thành viên tán thành, nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì cần đưa ra hội nghị huyện uỷ, ban thường vụ thảo luận, quyết định.

**Điều 22. Thực hiện chế độ tự phê bình, phê bình và chất vấn**

1. Hằng năm, tập thể ban thường vụ, thường trực huyện uỷ và bí thư, các phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ tiến hành kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của ban thường vụ; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy định của Bộ Chính trị và hướng dẫn của cấp trên; kiểm điểm theo yêu cầu và nội dung gợi ý của cấp trên (nếu có). Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị huyện uỷ để lấy ý kiến góp ý và gửi cấp trên theo quy định.

2. Uỷ viên ban chấp hành đảng bộ phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình, kiểm điểm trách nhiệm nêu gương theo quy định.

3. Cuối nhiệm kỳ, huyện uỷ kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ huyện uỷ tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội.

4. Trong các hội nghị huyện uỷ cần dành thời gian thích hợp để thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

**Điều 23. Chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân**

1. Hằng năm, ban thường vụ huyện uỷ làm việc với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Thành viên thường trực huyện uỷ chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

3. Uỷ viên ban chấp hành đảng bộ xây dựng kế hoạch, dành thời gian phù hợp đi công tác cơ sở để nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, Nhân dân, giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

**Điều 24. Tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của huyện uỷ**

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban thường vụ huyện uỷ chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận,

quy định, quy chế, quyết định của cấp trên và của huyện uỷ; báo cáo với cấp trên và thông báo cho cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định.

2. Ban thường vụ huyện uỷ giao các đơn vị có liên quan chủ trì chịu trách nhiệm tham mưu, chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết. Những vấn đề liên quan nhiều cơ quan, đơn vị thì ban thường vụ giao một đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 25. Tổ chức thực hiện**

1. Bí thư, phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ huyện uỷ, uỷ viên ban chấp hành đảng bộ và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc huyện uỷ có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Văn phòng huyện uỷ chủ trì phối hợp với ban tổ chức, uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và các cơ quan liên quan giúp huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế; báo cáo huyện uỷ xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế. Cuối nhiệm kỳ tiến hành tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế làm việc của huyện uỷ.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc số .....-QC/HU, ngày ..... của ban chấp hành đảng bộ huyện.

#### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ  
(để báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh uỷ,
- Hội đồng nhân dân,  
Ủy ban nhân dân,  
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,  
các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí huyện uỷ viên,
- Các đồng chí uỷ viên uỷ ban kiểm tra huyện uỷ,
- Lưu Văn phòng huyện uỷ.

**T/M HUYỆN ỦY**  
**BÍ THƯ**



